

**PHỤ LỤC 02: QUẢN LÝ TÀI SẢN BẢO ĐẢM LÀ CHÍNH LÔ HÀNG XE ĐƯỢC BVBANK TÀI TRỢ**  
(Đính kèm Quyết định số 360/24/BVBank/QĐ-KHDN ngày 04/9/2024)

CV QHKH và CV QLTD thực hiện các thủ tục các nội dung chi tiết được hướng dẫn theo Quy định này:

STT	NỘI DUNG	TSBD là lô xe hình thành trong tương lai		TSBD là lô xe đã hình thành
		Lô xe trong nước (Giải ngân khi có đơn đặt hàng/ hợp đồng)	Lô xe nhập khẩu (Giải ngân thanh toán L/C do BVBank phát hành khi lô xe chưa về kho/ showroom)	Giải ngân khi lô hàng xe đã về Kho/ showroom
1	Trước giải ngân	<ul style="list-style-type: none"><li>BVBank và khách hàng ký HĐTC và đăng ký giao dịch đảm bảo theo hợp đồng khung 1 lần cho toàn bộ lô hàng hóa là lô xe.</li><li>BVBank gửi Thông báo cho Bên bán xe về việc nhận lô xe phát sinh từ hợp đồng kinh tế làm TSBD tại BVBank theo đường thư đảm bảo có hồi báo (Mẫu biểu BM01.ĐLOT.22);</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Thời gian BVBank nhận được BCT xe bản chính phải phù hợp thời gian được quy định tại L/C đã phát hành.</li><li>BVBank và khách hàng ký HĐTC khung song phương và đăng ký giao dịch đảm bảo theo hợp đồng khung 1 lần cho toàn bộ lô hàng hóa là lô xe. Đối với từng lô xe về ký hợp đồng thế chấp để xác định chi tiết các xe nhận thế chấp, giấy tờ sở hữu, giá trị lô xe.</li><li>Mua bảo hiểm theo quy định tại khoản 13 mục II của sản phẩm</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Thực hiện ký kết HĐTC song phương và đăng ký giao dịch đảm bảo theo quy định trong vòng 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Bộ chứng từ xe.</li><li>Mua bảo hiểm theo quy định.</li><li>Đăng ký giao dịch bảo đảm phải mô tả chi tiết các xe nhận thế chấp, tối thiểu số khung/số máy</li></ul>
2	Nhập kho bộ chứng từ và vận chuyển hàng hóa về kho (đối với Lô hàng xe chưa về Kho/ Showroom)	<ul style="list-style-type: none"><li>ĐVKD giám sát tiến độ giao hàng trong <b>30 ngày làm việc</b> kể từ ngày giải ngân:<ul style="list-style-type: none"><li>Thời gian giao hàng: căn cứ trên thông tin trên Hợp đồng/Đơn đặt hàng.</li><li>ĐVKD giám sát tiến độ giao hàng bảo đảm hiện trạng, số lượng xe được giao đầy đủ theo khoản 3 Phụ lục này và việc giao bản gốc giấy tờ xe thế chấp (trực tiếp hoặc chuyển phát nhanh) từ hãng xe/khách hàng cho ĐVKD đúng thời gian quy định.</li></ul></li><li>ĐVKD giám sát tiến độ bổ sung BCT, ĐVKD chọn hình thức phù hợp theo 2 phương án sau:<ul style="list-style-type: none"><li>Phương án 1: ĐVKD ký thỏa thuận ba bên (Mẫu BM06.ĐLOT.22) trước khi</li></ul></li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Khi nhận được thông báo hàng đến và BVBank hoàn tất thủ tục ký hậu Cargo Receipt/ B/L. Đồng thời, căn cứ đề nghị Khách hàng về việc mượn BCT nhập khẩu để thực hiện thông quan, đăng kiểm chất lượng, BVBank thực hiện:<ul style="list-style-type: none"><li>Xuất kho TSBD là BCT</li><li>QLTD lập Biên bản bàn giao chứng từ (Mẫu BM04.ĐLOT.22) và chuyển giao chứng từ cho QHKH hỗ trợ khách hàng nhận hàng.</li><li>Trong suốt thời gian thực hiện thông quan và đăng kiểm chất lượng xe nhập khẩu, QHKH trực tiếp cầm BCT nhập khẩu bản chính phối hợp với khách hàng thực hiện thủ tục và nhập kho phiếu hện (nếu có) theo quy định.</li><li>Đến thời hạn trên phiếu hện thì ĐVKD xuất kho phiếu hện và phối hợp với khách hàng hoàn tất thủ</li></ul></li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Thực hiện các thủ tục thế chấp TSBD theo mục 3a Phụ lục này</li></ul>

		<p>giải ngân cho KH. ĐVKD giám sát bổ sung BCT trong vòng 7 ngày làm việc kể từ ngày giải ngân. Trường hợp BCT không thể về kịp theo đúng quy định, ĐVKD ngưng giải ngân, ngưng các thủ tục liên quan TSBĐ (giải chấp TSBĐ, mượn TSBĐ, sao y) và yêu cầu KH giảm dư nợ/nghĩa vụ tài chính tương ứng với giá trị hàng hóa thực tế hoặc đề xuất phương án báo cáo trình CPD xem xét theo quy định hiện hành của BVBank.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Phương án 2: ĐVKD thực hiện phát hành bảo lãnh thanh toán cho Bên Bán xe tại thời điểm nhận được đề nghị của Khách hàng theo quy trình phát hành bảo lãnh hiện hành tuy nhiên ĐVKD lưu ý: <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ <b>Nội dung thư bảo lãnh phải thể hiện:</b> Bảo lãnh có hiệu lực khi BVBank nhận được BCT và hết hiệu lực khi KH thanh toán cho Bên bán xe theo đúng quy định.</li> <li>✓ <b>Sau khi BVBank nhận được BCT:</b> ĐVKD phối hợp QLTD chấm dứt nghĩa vụ bảo lãnh, sau đó thực hiện giải ngân cho Bên bán xe theo quy định. ĐVKD và QLTD phối hợp thực hiện trong ngày nhận được BCT.</li> <li>✓ Các nội dung khác thực hiện theo</li> </ul> </li> </ul>	<p>tục còn lại, đồng thời nhập kho bổ sung chứng từ đăng kiểm xe.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Tổng thời gian mượn BCT trong trường hợp này không quá 60 ngày kể từ ngày mượn, vượt quá thời gian này, ĐVKD báo cáo lý do chi tiết cho cấp phê duyệt tại TTTĐ để có hướng xử lý tiếp theo.</li> <li>▪ Khi hàng nhập khẩu được thông quan, CV QHKK phối hợp cùng Khách hàng nhận hàng và vận chuyển hàng về Kho/ Showroom.</li> <li>▪ Mua bảo hiểm theo quy định tại khoản 13 mục II</li> </ul>	
--	--	---	--	--

		<p><i>quy định hiện hành của BVBank</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Mua bảo hiểm theo quy định tại khoản 13 mục II</li> </ul>	
3	<b>Kiểm tra hiện trạng TSBĐ và các thủ tục Thế chấp tài sản.</b>	<p>a. Kiểm tra hiện trạng TSBĐ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>ĐVKD chịu trách nhiệm tra cứu, xác nhận thông tin về việc đăng ký giao dịch tài sản là lô hàng xe mà BVBank nhận làm TSBĐ chưa được thế chấp tại bất kỳ TCTD nào (kể cả BVBank) (*). Nội dung xác nhận bổ sung trên mẫu Biên bản định giá TSBĐ. <i>Trường hợp KH có phát sinh đã thế chấp lô hàng cho TCTD khác, ĐVKD ngưng giải ngân và trình cấp phê duyệt theo quy định hiện hành của BVBank</i></li> <li>ĐVKD thực hiện kiểm tra hiện trạng TSBĐ và chứng từ trước khi nhập kho TSBĐ, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> <li>ĐVKD xác định cụ thể địa chỉ kho/showroom đăng ký với BVBank dùng để lưu kho TSBĐ trong tờ trình thẩm định và thu thập giấy tờ sở hữu/ hợp đồng thuê kho/showroom để lưu kho lô xe thế chấp (bản sao DN).</li> <li>Kiểm tra kho/showroom phù hợp điều kiện lưu kho theo mục 5 Phụ lục này.</li> <li>Thu thập hồ sơ BCT lô xe thế chấp theo Phụ lục 03 đính kèm sản phẩm</li> <li>ĐVKD kiểm tra hiện trạng lô hàng đúng với TSBĐ mà BVBank nhận thế chấp (số khung, số máy, số lượng, tình trạng lô xe)</li> <li>QHKH lập Biên bản kiểm tra hàng hóa nhập kho (Mẫu BM03.ĐLOT.22).</li> <li>Không yêu cầu bảo vệ do BVBank chỉ định chốt giữ tài sản, việc bảo quản số lượng và chất lượng TSBĐ sẽ do Khách hàng chịu trách nhiệm trước BVBank.</li> </ul> </li> <li>Hoàn tất thủ tục ký HĐTC/Phụ lục HĐTC và sửa đổi/dăng ký giao dịch đảm bảo theo quy định trong vòng 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Bộ chứng từ xe (cập nhật thông tin lô xe hình thành tương lai thành lô xe đã hình thành).</li> </ul> <p>(*) Đường link kiểm tra : <a href="https://dktructuyen.moj.gov.vn/dtn_str/search/public/">https://dktructuyen.moj.gov.vn/dtn_str/search/public/</a></p>	
4	<b>Quản lý lô hàng xe tại kho/ Showroom</b>		
4.1	<b>Phương thức quản lý và Giải chấp TSBĐ là lô hàng xe</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tiền vào – hàng ra.</li> <li>Hàng đổi hàng, điều kiện lô hàng xe thay thế: <ul style="list-style-type: none"> <li>Đáp ứng điều kiện lô hàng được nhận làm TSBĐ theo sản phẩm và đảm bảo tỷ lệ cho vay được phê duyệt.</li> <li>Trường hợp lô hàng mới có giá trị thấp hơn giá trị lô hàng hiện hữu thì khách hàng phải nộp tiền trả nợ phần chênh lệch nhằm đảm bảo tỷ lệ cho vay theo quy định.</li> <li>Thực hiện thế chấp lô hàng mới như trường hợp “TSBĐ là lô xe đã hình thành”.</li> </ul> </li> <li>Giải chấp khi khách hàng trả nợ một phần/ toàn bộ:</li> </ul>	

		<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Đối với TSBĐ đã hình thành: Khách hàng thanh toán nợ vay tương ứng cho BVBank với phần tài sản được đề nghị giải chấp, BVBank thu nợ của GNN nào thì thực hiện giải chấp tài sản đảm bảo cho dư nợ của chính GNN đó. CBO thực hiện xác định lại giá trị và số lượng hàng hóa trong trường hợp giải chấp một phần.</li> <li>▪ Đối với TSBĐ HTTTL chưa nhập kho: Trường ĐVKD chịu trách nhiệm về việc quyết định xuất giải chấp hàng trước khi hàng về kho trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc: Khách hàng đã trả nợ tương ứng với lô hàng được đề nghị giải chấp; và: kiểm soát được số hàng xuất kho trên thực tế để đảm bảo đúng số lượng, mặt hàng.</li> </ul> <p>- <i>Giải chấp TSBĐ là lô hàng xe: quy định về tỷ lệ xe tối đa được tạm xuất BCT trong ngày để thực hiện thủ tục mua bán xe cho bên mua được BVBank tài trợ: 20% giá trị TSBĐ tại thời điểm tạm xuất BCT (Tùy theo từng KH cụ thể, cấp phê duyệt tín dụng có thể phê duyệt tỷ lệ tương ứng phù hợp).</i></p> <p>- <i>Giải chấp để bán xe cho bên mua được BVBank tài trợ: ĐVKD thực hiện theo Phụ lục 04 đính kèm.</i></p>
4.2	<b>Kiểm tra định kỳ lô hàng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Định kỳ 01 tháng/ lần kể từ ngày ký kết HĐTD: <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ ĐVKD chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát tình trạng kho hàng tuân thủ đúng phê duyệt.</li> <li>▪ Lập Biên bản kiểm tra và số liệu theo dõi hàng hóa lô hàng (Mẫu BM03.ĐLOT.22)</li> <li>▪ QLTD thu thập và lưu hồ sơ.</li> </ul> </li> <li>- Trong trường hợp ĐVKD không kiểm tra, QLTD ngưng giải ngân cho đến khi ĐVKD thực hiện đầy đủ quy định.</li> <li>- Trong trường hợp giá trị TSBĐ giảm quá 10%, KH bổ sung/ thay thế TSBĐ hoặc giảm dư nợ tương ứng trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày kiểm tra. Trường hợp khách hàng không thực hiện, ĐVKD thực hiện theo quy định sản phẩm và trình về Khối TĐTD phê duyệt.</li> <li>- Việc định giá TSBĐ định kỳ, ĐVKD tham khảo thông tin theo bảng giá do TTĐG TSBĐ BVBank ban hành từng thời kỳ. (Trong trường hợp không có trên bảng giá, ĐVKD phải ghi rõ trong tờ trình đề xuất CTD về giá tham khảo định kỳ được cấp thẩm quyền phê duyệt).</li> </ul>
5	<b>Tiêu chuẩn kho/showroom lưu trữ hàng hóa là lô hàng xe</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nằm ở vị trí thuận tiện cho việc vận chuyển hàng hóa, có đường ô tô ra vào thuận lợi.</li> <li>- Tường gạch; phải có tường rào bao quanh khu vực kho, bãi; mái tôn hoặc fibio xi măng; có cửa sổ và/hoặc cửa thông gió; nền bằng bê tông, cao hơn so với mặt đường bên ngoài.</li> <li>- Đảm bảo an toàn về khả năng chống đột nhập, thiên tai.</li> <li>- Có khu vực lối đi thông thoáng, dễ xuất nhập hàng.</li> <li>- Có khu vực để hàng hóa thể chấp riêng biệt, dễ dàng kiểm đếm, đánh dấu hàng hóa.</li> <li>- Hệ thống thoát nước tốt.</li> <li>- Có phương tiện phòng cháy chữa cháy tại chỗ và có phương án phòng cháy, chữa cháy đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.</li> <li>- Bảo hiểm cháy nổ và/hoặc rủi ro đặc biệt đối với kho hàng/ hàng hóa lô xe thể chấp.</li> </ul>
6	<b>Xử lý các trường hợp đặc biệt</b>	
6.1	<b>Trường hợp sai</b>	6.1.1 Sai lệch số lượng

	<b>lệch về số lượng, mặt hàng tại thời điểm nhập kho</b>	<p>a. Do nguyên nhân khách quan (do bên bán giao hàng không đúng, hư hỏng/ giảm chất lượng trên đường vận chuyển...)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Nếu chưa giải ngân: giải ngân trên số lượng thực nhận/ số lượng nguyên vẹn thực có trong kho.</li> <li>Nếu đã giải ngân và dư nợ cho vay đã vượt quá tỷ lệ cho vay theo phê duyệt: ĐVKD yêu cầu KH bổ sung/ thay thế TSBĐ hoặc giảm dư nợ tương ứng trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày phát hiện, đồng thời tạm ngưng giải ngân, giải chấp tài sản cho đến khi khách hàng thực hiện yêu cầu của BVBank.</li> </ul> <p>b. Do nguyên nhân từ phía khách hàng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Nếu chưa giải ngân: tạm ngưng giải ngân cho đến khi có phê duyệt của cấp thẩm quyền.</li> <li>Nếu đã giải ngân và dư nợ cho vay đã vượt quá tỷ lệ cho vay theo phê duyệt: ĐVKD yêu cầu KH bổ sung/ thay thế TSBĐ hoặc giảm dư nợ tương ứng trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày phát hiện sai lệch, đồng thời</li> <li>Đồng thời, trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày phát hiện sai lệch, ĐVKD phải làm việc với khách hàng để xác định nguyên nhân, đề xuất hướng xử lý và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trong ngày làm việc tiếp theo.</li> </ul> <p>6.1.2 Sai lệch mặt hàng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Nếu chưa giải ngân: tạm ngưng giải ngân cho đến khi có phê duyệt của cấp thẩm quyền.</li> <li>Nếu đã giải ngân: trong vòng 01 ngày làm việc kể từ ngày phát hiện sai lệch, ĐVKD phải làm việc với khách hàng để xác định nguyên nhân, đề xuất hướng xử lý và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trong ngày làm việc tiếp theo.</li> </ul>
6.2	<b>Trường hợp sai lệch về số lượng, mặt hàng tại thời điểm kiểm tra định kỳ/đợt xuất</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ngưng giải ngân, giải chấp hàng hóa;</li> <li>ĐVKD yêu cầu KH bổ sung/ thay thế TSBĐ hoặc giảm dư nợ tương ứng trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày kiểm tra;</li> <li>ĐVKD đánh giá lại khách hàng, đề xuất hướng xử lý và trình cấp phê duyệt.</li> </ul>
6.3	<b>Chuyển đổi kho lưu giữ hàng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Việc luân chuyển hàng giữa các kho/ showroom phải được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền (tại Khối TĐTD trở lên), nêu rõ thời gian thực hiện và yêu cầu khách hàng mua bảo hiểm hàng hóa trong suốt quá trình vận chuyển lô hàng về kho/showroom mới.</li> <li>Việc vận chuyển, nhập kho phải đáp ứng yêu cầu về tiến độ theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền.</li> <li>QHKH giám sát việc chuyển đổi kho và lập Biên bản kiểm tra hàng hóa nhập kho (Mẫu BM03.ĐLOT.22)</li> </ul>
6.4	<b>Tạm thời xuất mượn TSBĐ là ô tô để hoàn thiện thành ô tô thành phẩm.</b>	<i>Trường hợp ĐVKD có nhu cầu xuất TSBĐ là xe ô tô để đi hoàn thiện thành phẩm, Đơn vị thực hiện theo Thông báo 359/2022/CV-QLRR (đính kèm) và các văn bản sửa đổi bổ sung thay thế trong từng thời kỳ.</i>
7	<b>Khác</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các hồ sơ tài trợ Nhà phân phối, Đại lý ô tô đã được phê duyệt không theo sản phẩm, khuyến nghị ĐVKD thực hiện vận hành quản lý và kiểm tra sau CTD theo quy định này.</li> </ul>